

Số: *1696*/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày *25* tháng *7* năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực hỗ trợ pháp lý  
cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi chức năng quản lý  
của Bộ Tư pháp**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**

*Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;*

*Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp luật dân sự – kinh tế,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 8 năm 2019.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Pháp luật dân sự – kinh tế, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Bộ, cơ quan ngang bộ (để t/h);
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố (để t/h);
- Công Thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, VP Bộ, Vụ PLDSKT (Sơn).



**Phan Chí Hiếu**

**PHỤ LỤC**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC HỖ TRỢ PHÁP LÝ**  
**CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG**  
**QUẢN LÝ BỘ TƯ PHÁP**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BTP  
ngày 25 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	LĨNH VỰC	CƠ QUAN THỰC HIỆN
<b>A.</b>	<b>Thủ tục đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa</b>		
	Đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa	Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa	Bộ, cơ quan ngang bộ
<b>B.</b>	<b>Thủ tục đề nghị thanh toán chi phí hỗ trợ tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa</b>		
	Đề nghị thanh toán chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa	Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa	Bộ, cơ quan ngang bộ

**PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ BỘ TƯ PHÁP**

**Thủ tục hành chính cấp Trung ương:**

**1. Đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa**

**1.1. Trình tự thực hiện:**

Doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận mạng lưới tư vấn viên pháp luật theo lĩnh vực quản lý của bộ, cơ quan ngang bộ thông qua danh sách tư vấn viên pháp luật được đăng tải trên cổng thông tin của bộ, cơ quan ngang bộ đó.

Sau khi thỏa thuận dịch vụ tư vấn pháp luật với tư vấn viên pháp luật phù hợp thuộc mạng lưới tư vấn viên pháp luật theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP, doanh nghiệp nhỏ và vừa gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc bằng phương thức điện tử đến bộ, cơ quan ngang bộ đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật về vụ việc, vướng mắc.

**1.2. Hồ sơ đề nghị bao gồm:**

- Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa theo mẫu được quy định tại Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3



năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa hoặc văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị định này;

- Bản chụp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- Hợp đồng dịch vụ tư vấn pháp luật giữa tư vấn viên pháp luật và doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó nêu rõ nội dung tư vấn, phí dịch vụ tư vấn.

**1.3. Cách thức thực hiện:** Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc thông qua hệ thống bưu chính đến bộ, cơ quan ngang bộ.

**1.4. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**1.5. Cơ quan thực hiện:** Bộ, cơ quan ngang bộ.

**1.6. Kết quả thực hiện:** Thông báo.

**1.7. Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, bộ, cơ quan ngang bộ xem xét thông báo bằng văn bản về việc đồng ý hoặc không đồng ý hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo nguyên tắc quy định tại Điều 4 và các quy định tại Nghị định số 55/2019/NĐ-CP.

**1.8. Phí, lệ phí:** không.

**1.9. Căn cứ pháp lý thủ tục hành chính:**

- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017 (Khoản 3 Điều 14);

- Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (Điều 13);

- Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (Khoản 2 Điều 9).

**2. Đề nghị thanh toán chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa**

**2.1. Trình tự thực hiện:**

Trường hợp được bộ, cơ quan ngang bộ đồng ý hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật và sau khi có văn bản tư vấn pháp luật của tư vấn viên pháp luật thì doanh

ng nghiệp nhỏ và vừa gửi hồ sơ đề nghị thanh toán chi phí tư vấn pháp luật vụ việc, vướng mắc được hỗ trợ.

## **2.2. Thành phần hồ sơ thanh toán:**

- Văn bản tư vấn pháp luật, bao gồm 01 bản đầy đủ và 01 bản đã loại bỏ các thông tin về bí mật kinh doanh của doanh nghiệp;

- Văn bản đề nghị thanh toán chi phí tư vấn pháp luật có xác nhận của tư vấn viên pháp luật và doanh nghiệp nhỏ và vừa được tư vấn, trong đó có viện dẫn số và ngày của văn bản đồng ý theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP, tên người thụ hưởng và số tài khoản, ngân hàng của người thụ hưởng;

- Hóa đơn tài chính theo quy định của pháp luật.

**2.3. Cách thức thực hiện:** Hồ sơ được gửi trực tiếp hoặc thông qua hệ thống bưu chính đến bộ, cơ quan ngang bộ.

**2.4. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**2.5. Cơ quan thực hiện:** Bộ, cơ quan ngang bộ.

**2.6. Kết quả thực hiện:** Thông báo.

## **2.7. Thời hạn giải quyết:**

Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ theo quy định, bộ, cơ quan ngang bộ thanh toán chi phí hỗ trợ tư vấn vụ việc, vướng mắc cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo đề nghị thanh toán.

Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày thanh toán chi phí hỗ trợ tư vấn vụ việc, bộ, cơ quan ngang bộ gửi văn bản tư vấn pháp luật đã loại bỏ các thông tin về bí mật kinh doanh của doanh nghiệp theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 9 Nghị định số 55/2019/NĐ-CP cho Bộ Tư pháp và Bộ Kế hoạch và Đầu tư để đăng tải lên Trang thông tin điện tử hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

**2.8. Phí, lệ phí:** không.

## **2.9. Căn cứ pháp lý thủ tục hành chính:**

- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017 (Khoản 3 Điều 14);

- Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (Điều 13);

- Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (Khoản 4 Điều 9)./. 